TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:48/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tin.

Ông Lương Ngọc Biên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Linh Chi, Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà:* Ông Mè Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: …./2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 19/QĐST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 tại Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lương Thị K; vợ: Ninh Thị Q; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa)

-*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lương Văn T; sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.(vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Ong Xuân H; sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 01/02/2021, tại nhà ở của Lương Văn T, sinh năm 1978, ở thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang Nguyễn Văn C, sinh năm 1978, ở thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lương Văn T.

Tang vật thu giữ gồm có:

+ Thu giữ trên chiếu đặt tại nền nhà của T 01 gói giấy bạc màu trắng bạc bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy (được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước ký hiệu "QT1";

+ Thu giữ tại túi áo phao bên phải C đang mặc 01 gói giấy có chữ viết in đánh máy bên trong có 02 mảnh vỡ viên nén màu hồng đỏ (được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước ký hiệu "QT2";

+ Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của C đang mặc số tiền 300.000 đồng, tại túi quần phía trước bên phải của C đang mặc 1.090.000 đồng;

Đấu tranh khai thác nhanh C khai nhận: Số ma tuý bị thu giữ là C mua của một người không quen biết ở khu vực bờ đê sông Thương, Chi Ly, thành phố B đem về bán cho T thì bị bát quả tang, số tiền 300.000 đồng bị thu giữ là tiền bán ma tuý cho T mà có.

Cùng ngày 01/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra Quyết định trưng cầu giám định gửi tới Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất thu giữ được khi bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 219/KL-KTHS ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0.023 gam, loại Heroine.

5.2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định:

02 mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 gói giấy có hai mặt đều in chữ là ma túy, có tổng khối lượng 0.063 gam, loại Methamphetamie".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều năm. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, C thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà thôn Q, xã T, huyện Yên Dũng lên khu vực bờ đê sông Thương, thuộc tổ dân phố C, phường T, thành phố B tìm mua ma túy để về sử dụng và để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực bờ đê sông Thương thì C gặp một người đàn ông C không quen biết đứng ở bờ đường, C có hỏi mua ma túy của người đàn ông này thì người đàn ông đó đồng ý, sau đó C đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng. Người đàn ông đó cầm tiền bỏ đi một lát sau quay lại và đưa cho C một gói giấy bạc trắng bên trong đựng chất cục bột màu trắng là ma túy loại Heroine và một gói giấy có chữ viết in hai mặt bên trong đựng hai mảnh viên nén màu hồng đỏ là loại ma túy tổng hợp. C cầm ma tuý mua được cất giấu vào túi áo bên phải đang mặc rồi thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi về nhà. Khi về đến nhà, C bỏ gói giấy bạc trắng đựng ma túy Heroine ra cầm trên tay phải rồi sang nhà Lương Văn T ở cùng xã với mục đích bán số ma túy này cho T, số ma túy còn lại C vẫn để trong túi áo đang mặc với mục đích để bán và sử dụng. Khi đến nhà T, C gặp T và Ong Xuân H, sinh năm 1998, ở Tổ dân phố 4, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng. Thấy C đến, T hỏi C có ma túy loại Heroine không thì bán cho T 300.000 đồng thì C đưa gói ma túy đang cầm trên tay cho T và lấy 300.000 đồng của T. Khi C đang thực hiện hành vi bán ma tuý cho T thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng phát hiện đến bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật;

Đối với đối tượng bán ma túy cho C và đối tượng đi xe ôm chở C đi mua ma túy, do C không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0.023 gam ma túy loại Heroine để sử dụng, T chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự, nên Công an huyện Yên Dũng đã xử phạt hành chính đối với T theo quy định.

Đối với số tiền thu giữ, C khai nhận, có 300.000 đồng là tiền bán ma tuý cho T, số tiền còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì ký hiệu "QT1" và "QT2" đã được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu và số tiền 1.390.000 đồng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử: T bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự**:** Xử phạt Nguyễn Văn C từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 01/2/2021. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 5000.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS:

-Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu "QT1" và "QT2" đã được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 1.090.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí**:** bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 BLTTHS xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 01/02/2021, tại nhà Lương Văn T, sinh năm 1978, ở thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang Nguyễn Văn C đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma tuý loại Heroine có tổng khối lượng là 0.023 gam trị giá 300.000 đồng cho Lương Văn T để T sử dụng. Tang vật thu giữ: Thu giữ trên chiếu đặt tại nền nhà của T 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0.023 gam; thu tại túi áo phao bên phải phía trước C đang mặc 01 gói ma túy loại Methamphetamie có khối lượng 0.063 gam và số tiền 1.390.000 đồng.

Tổng số ma tuý Nguyễn Văn C tàng trữ mục đích để bán là 0.023 gam ma túy Hêrôin, và 0,063 gam ma túy Methamphetamine. C đang bán 0.023 gam ma túy Hêrôin cho T, còn 0,063 gam ma túy Methamphetamine chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Nguyễn Văn C theo khoản 1 điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán ma túy cho C và đối tượng đi xe ôm chở C đi mua ma túy, do C không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0.023 gam ma túy loại Heroine để sử dụng, T chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự, nên Công an huyện Yên Dũng đã xử phạt hành chính đối với T theo quy định.

[3] Xét về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản,....làm ảnh hưởng kinh tế. Là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn C không có tình tiết tăng nặng nào.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7].Về vật chứng của vụ án:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0.023 gam, loại Heroine

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định:

02 mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 gói giấy có hai mặt đều in chữ là ma túy, có tổng khối lượng 0.063 gam, loại Methamphetamie".

Đây là các chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu tại túi quần phía sau bên phải của C là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.090.000 đồng thu tại túi quần phía trước bên phải của C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn C nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Nguyễn Văn C 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 01/2/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 5.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu "QT1" và "QT2" đã được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 1.090.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Anh

1. T bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C ..... tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/2/2021.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

*****Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0.023 gam, loại Heroine

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định:

02 (hai) mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói giấy có hai mặt đều in chữ là ma túy, có tổng khối lượng 0.063 gam, loại Methamphetamie". (BL 28-29)

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 1.090.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

5.Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6 . Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang;*
- *VKSND huyện Yên Dũng;*
- *Công an huyện Yên Dũng;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Dũng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**